

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2017/HSST

Ngày 11 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Trịnh Văn Nhất

2, Bà H Thị Hồng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Thảo - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố B

- *Đại diện VKSND thành phố B tham gia phiên tòa:* Ông Vi Đức Thứ - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2017/ HSST ngày 31 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Hải V, sinh năm 1996; tên gọi khác: không; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số A, đường C, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Không; văn hóa: 7/12; con ông Phạm Mạnh C (đã chết); con bà Nguyễn Thị Ngọc V, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 133/2013/HSPT ngày 26/7/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử 04 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

+ Tại bản án số 203/2014/HSST ngày 11/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố B xử 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại: Anh Đỗ Huy D, sinh năm 1987; địa chỉ: Lô X, Kè Hồ D, đường V, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Thân Ngọc D, sinh năm 1986; địa chỉ: Số nhà Z, đường H, tổ dân phố T, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

- Anh Tô Việt H (H), sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ L, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Anh Lương Minh T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số nhà C, đường N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ dân phố G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Hải V bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Buổi tối ngày 17/10/2016, Phạm Hải V cùng Thân Ngọc D và chị Thân Thị T, sinh năm 1999, trú tại thôn C, xã T, huyện Y ăn cơm, uống rượu tại nhà Tô Việt H. Trong khi uống rượu, D nói với V về việc anh Đỗ Huy D nợ tiền 2.500.000 đồng của anh Lương Minh T nhưng không chịu trả (anh T là bạn của D và V). Mặc dù anh T không nhờ D và V đòi tiền hộ nhưng D vẫn bảo V gọi điện cho anh D đến gặp với mục đích sẽ đánh anh D vì lý do không chịu trả tiền cho anh T. Do lúc đó đang uống rượu nên V không gọi điện cho anh D.

Khoảng 21 giờ cùng ngày 17/10/2016, V, D, H và chị T đến hát karaoke tại quán Ising ở phường D. V gọi điện mời anh D đến hát karaoke, anh D đồng ý. Trong khi chờ anh D đến, V và D đi ra ngoài mua thẻ điện thoại. Một lúc sau thì anh D gọi điện thoại thông báo là đang đứng chờ ở cửa quán karaoke Ising nên D và V đi xe mô tô quay lại quán. Khi về đến cửa quán karaoke Ising thấy anh D đứng một mình, V và D xuống xe xông vào dùng chân tay không đảm, đá anh D. V dùng một viên gạch ném trúng đầu anh D. Lúc này, H đi từ phòng hát xuống thấy vậy cũng xông vào đuổi đánh anh D. Thấy có người đánh nhau, anh Trần Hùng A là quản lý quán karaoke Ising và một số người dân đã đứng ra can ngăn nên V và D không đánh anh D nữa. D lấy xe mô tô của mình chở V và anh D đi tìm anh T nhưng không gặp. Thấy anh D chảy máu đầu nên D chở anh D đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang sơ cứu vết thương còn V quay lại quán karaoke cùng H đi xe mô tô của anh D đem đến bệnh viện trả lại cho anh D.

Tại bệnh viện, D dùng tay tát vào mặt anh D và yêu cầu anh D trả tiền cho anh T. V nói với D “để em đưa anh D về, tiền của anh T, em sẽ có trách nhiệm bảo anh D trả”. Khi đó anh D bảo V đưa đến nhà chị Nguyễn Thị T để lấy áo thay (chị T là người quen của anh D). Khi V và anh D đi taxi đến nhà chị T thì chị T không có nhà. Lúc này, V nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 2.500.000 đồng mà anh D đã vay của anh T để chi tiêu cá nhân. V nói với anh D “số tiền của anh T anh tính thế nào, bao giờ trả”. Do trước đó đã bị V, D, H đánh nên khi nghe V nói vậy thì anh D sợ sẽ tiếp tục bị đánh nên đã gọi điện cho chị T hỏi vay 2.500.000 đồng để đưa cho V, chị T đồng ý. V và anh D đi taxi quay lại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang lấy xe mô tô của anh D. Khoảng 23 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô chở anh D đến quán bán hàng nước của chị T ở vỉa hè ngã tư đường H giao cắt với đường Lê Hồng Phong thuộc địa bàn phường D, thành phố B. Khi gặp V, chị T nói “đây là hai triệu rưỡi, chị trả cho D” rồi đưa số tiền 2.500.000 đồng cho V. Lấy được tiền, V không nói cho D biết mà đón taxi về nhà, sau đó cùng chị T đến nhà nghỉ Bình An thuê phòng ngủ qua đêm. Số tiền chiếm đoạt được của anh D, V khai đã đưa cho D số tiền khoảng 200.000 đồng đến 300.000 đồng (V không nhớ rõ cụ thể), số tiền còn lại đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 08/01/2017, anh Đỗ Huy D đã có đơn trình báo Công an thành phố B.

Ngày 09/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã bắt khẩn cấp đối với Phạm Hải V, không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Tại Cơ quan điều tra, Thân Ngọc D khai nhận có hành vi đánh anh D vì lý do anh D nợ tiền anh T. Tuy nhiên, D khai không có mục đích chiếm đoạt tiền của anh D và không nhận khoản tiền nào do V chiếm đoạt của anh D. Cơ quan điều tra đã cho đối chất giữa V và D, kết quả V và D đều giữ nguyên lời khai như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Thân Ngọc D đã đứng ra bồi thường cho anh D số tiền 2.500.000 đồng. Đến nay anh D không yêu cầu Phạm Hải V phải bồi thường dân sự và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với Phạm Hải V.

Đối với Thân Ngọc D và Tống Việt H có hành vi đánh gây thương tích đối với anh Đỗ Huy D nhưng anh D từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với D và H về hành vi này. Ngày 05/4/2017, Công an thành phố B đã xử phạt vi phạm hành chính đối với D và H về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (phạt tiền 2.500.000 đồng).

Cáo trạng số 70/KSĐT ngày 05/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Phạm Hải V về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay

Bị cáo Phạm Hải V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và trình bày: Lý do đánh anh D tại quán hát Ising vào tối ngày 17/10/2016 là do bị cáo và D bức xúc trước thái độ của anh D đối với anh T chứ không có mục đích chiếm đoạt tài sản của anh D, không buộc anh D phải trả ngay lúc đó số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi đánh anh D, bị cáo và D cùng anh D đi gặp anh T để nói chuyện. Ý định chiếm đoạt số tiền 2.500.000 đồng chỉ phát sinh sau khi bị cáo và anh D về nhà chị T để thay quần áo. Khi lấy tiền của anh D, bị cáo không bàn bạc gì với D.

Người bị hại Đỗ Huy D khai: Do thời gian quá lâu nên anh không nhớ rõ là khi đánh anh tối ngày 17/10/2016 thì bị cáo và D nói gì. Anh chỉ nhớ nguyên nhân dẫn đến việc bị đánh là do anh chưa trả tiền cho anh T. Sau khi bị đánh thì chính anh là người đề nghị bị cáo và D đưa đi gặp anh T để nói chuyện. Khi về nhà chị T để thay áo, bị cáo có yêu cầu trả nợ anh T số tiền 2.500.000 đồng. Do sợ bị đánh tiếp nên anh vay tiền chị T để đưa cho bị cáo. Các thương tích trên người của anh ngày 17/10/2016 không đáng kể nên anh không đề nghị giám định và cũng không yêu cầu gì về việc này. D đã bồi thường cho anh số tiền 2.500.000 đồng. Nay anh không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thân Ngọc D trình bày: Lý do anh đánh D trước cửa quán hát Ising ngày 17/10/2016 là do mâu thuẫn cá nhân từ trước và do bức tức về cách D đối xử với anh T. Anh chỉ nói “Anh em mày sống thế à”, ngoài ra không có lời nói hay hành vi nào khác. Anh không buộc D phải trả ngay số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi sơ cứu vết thương tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, anh chỉ tát D 1,2 cái do mâu thuẫn cá nhân từ trước. Việc bị cáo lấy số tiền 2.500.000 đồng của D không bàn bạc gì với anh. Sau này biết bị cáo lấy được tiền của D, anh có hỏi vay vài trăm để tiêu nhưng bị cáo nói đã tiêu hết nên không đưa. Số tiền 2.500.000 đồng anh đã bồi thường cho D thay bị cáo. Số tiền này là anh cho bị cáo, anh không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tô Việt H (tức H) vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai như sau: Tối ngày 17/10/2016, trước cửa quán hát Ising, anh có

tham gia đánh 1 thanh niên cùng với V và D. Anh không quen biết người thanh niên bị đánh, chỉ vì thấy bạn mình đang ẩu đả với người khác thì xông vào đánh cùng chứ không biết lý do tại sao. Sau này anh mới biết người thanh niên đó tên D và liên quan đến nợ nần với D, V. Cụ thể sự việc như thế nào thì anh không biết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Minh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai như sau: Khoảng đầu tháng 8 năm 2016, anh có cho Đỗ Huy D vay số tiền 2.500.000 đồng nhưng D không trả đúng hạn. Tâm có nói với D và V biết việc D nợ tiền nhưng không nhờ D, V đòi tiền hộ mình. Ngày 17/10/2016, anh có nhận được tin nhắn của D nói việc D, V đánh D, đòi tiền cho anh. Anh có hỏi chuyện D và V, V nói đã lấy được tiền nhưng trả tiền hát karaoke nên chưa có trả anh. Sau đó, D, V không trả anh tiền và cũng không liên lạc gì với anh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai như sau: Đêm ngày 17/10/2016, chị có nhận điện thoại của Đỗ Huy D hỏi vay số tiền 2.500.000 đồng để trả cho Tâm. Một lúc sau, V chở D đến quán nước của chị, lúc đó D bị thương ở đầu. Chị trực tiếp đưa cho V số tiền 2.500.000 đồng để trả nợ Tâm hộ D. Số tiền 2.500.000 đồng D đã trả lại cho chị. Nay chị không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Hải V và đề nghị Hội đồng xét xử:

- 1, Tuyên bố bị cáo Phạm Hải V phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”
- 2, Áp dụng khoản 1 Điều 135; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hải V từ 24 tháng đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 17/10/2016, Phạm Hải V cùng Thân Ngọc D, Tô Việt H (tức H) có hành vi đánh anh Đỗ Huy D vì lý do anh D không trả nợ anh Lương Minh T số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó, V đã có hành vi đe dọa, ép buộc để chiếm đoạt số tiền 2.500.000 đồng của anh D tại quán nước của chị Nguyễn Thị T ở khu vực vỉa hè ngã tư đường H giao với đường Lê Hồng Phong thuộc địa bàn phường D, thành phố B.

Hành vi của bị cáo V đã đầy đủ dấu hiệu của tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo V theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về các tội xâm phạm quyền sở hữu nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù giam, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Ông nội bị cáo – người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được qui định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bản án số 133/2013/HSPT ngày 26/7/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và Bản án số 203/2014/HSST ngày 11/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố B đều xét xử những hành vi phạm tội ít nghiêm trọng do bị cáo thực hiện khi chưa đủ 18 tuổi. Mặc dù Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi năm 2017 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng căn cứ vào khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14 thì quy định có lợi cho bị cáo cần được áp dụng. Do vậy, cần áp dụng qui định tại điểm b khoản 1 Điều 107

của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi năm 2017 xác định bị cáo không có tiền án. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Thân Ngọc D: D khai đánh D vì lý do D sống không tốt với anh T và do mâu thuẫn cá nhân chứ không có mục đích chiếm đoạt tiền của D. D cũng không nhận khoản tiền nào do bị cáo chiếm đoạt của D. Tòa án đã tiến hành đối chất giữa bị cáo, D, D nhưng D giữ nguyên lời khai như đã nêu trên. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu nào chứng minh việc D nhận tiền của bị cáo và có mục đích chiếm đoạt tiền của D. Do vậy, không đủ căn cứ xử lý đối với Thân Ngọc D về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Thân Ngọc D, Tô Việt H có hành vi đánh gây thương tích đối với Đỗ Huy D nhưng D từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với D và H về hành vi này. Ngày 05/4/2017, Công an thành phố B đã xử phạt vi phạm hành chính đối với D và H về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (phạt tiền 2.500.000 đồng) là phù hợp

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Cần áp dụng Điều 228 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Hải V phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 135; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hải V 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231; Điều 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP B;
- Công an TP B;
- Chi cục THADS TP.B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương Giang